

ĐẶC ĐIỂM CÁCH MẠNG THÁNG TÁM NĂM 1945 Ở QUẢNG BÌNH

ThS. ĐỖ MẠNH HÙNG

Trường Đại học Sư phạm Huế

Trong cuộc vận động Cách mạng tháng Tám năm 1945, xuất phát từ sự đa dạng về điều kiện tự nhiên và dân cư, kinh tế - xã hội vùng miền, dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Đông Dương và đứng đầu là Hồ Chí Minh, Cách mạng tháng Tám ở các địa phương diễn ra khá phong phú về hình thức tổ chức hoạt động và mang những nét đặc trưng. Chính sự đa dạng phong phú này dẫn đến tính phong phú đa dạng của Cách mạng tháng Tám về quá trình chuẩn bị, hình thái khởi nghĩa, phương thức giành chính quyền và sự sáng tạo của các địa phương trong quá trình vận dụng đường lối của Đảng. Vì vậy, nghiên cứu đặc điểm Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Quảng Bình sẽ góp phần làm sáng rõ những vấn đề lịch sử trên.

1. Quảng Bình trong cuộc vận động Cách mạng tháng Tám năm 1945

Trong hai cuộc diễn tập của cách mạng Việt Nam những năm 1930-1939, phong trào cách mạng ở Quảng Bình nổi ra không mạnh như một số tỉnh trong khu vực Bắc Trung Bộ. Tuy nhiên, khi chiến tranh thế giới thứ hai bùng nổ (1/9/1939), phong trào cách mạng Quảng Bình phải hứng chịu sự khủng bố tàn khốc của đế quốc, phát xít và tay sai¹. Trong khi đó, các Nghị quyết Hội nghị Trung ương tháng 11 năm 1939 và tháng 11 năm 1940 không đến được với Quảng Bình do mối liên lạc với Trung ương Đảng và Xứ ủy Trung Kỳ bị gián đoạn nên phong trào cách mạng trong tỉnh bị bế tắc, lúng túng. Sau một thời gian mất phương hướng, các cán bộ, đảng viên căn cứ vào tình hình cụ thể ở địa phương đã trao đổi, bàn bạc, tìm phương thức hoạt động thích hợp để giữ vững được phong trào. Tháng 3 năm 1942, các tổ chức cơ sở đảng ở Quảng Bình tiếp thu được tinh thần Nghị quyết Hội nghị Trung ương Đảng lần thứ 8 do Tỉnh ủy Quảng Trị cử Bùi Trung Lập ra truyền đạt. Được hướng dẫn bởi Nghị quyết Trung ương Đảng lần thứ 8, phong trào cách mạng ở Quảng Bình có những chuyển biến tích cực. Hệ thống tổ chức cơ sở đảng được củng cố, phát triển, các đoàn thể cứu quốc của Mặt trận Việt Minh được xây dựng ở các huyện, thị, quần chúng nhân dân đấu tranh chống bắt phu, bắt lính, trì hoãn nộp sưu thuế, đòi bãi bỏ những thứ thuế vô lý. Trước sự phát triển của phong trào, cuối năm 1942 đầu năm 1943, thực dân Pháp tiến hành khủng bố các tổ chức cơ sở đảng ở Quảng Bình². Trước tình hình đó, một số cán bộ,

¹ Bộ máy chính quyền từ tỉnh xuống cơ sở được kiện toàn, những tên tay sai đắc lực khét tiếng trong việc đàn áp cộng sản được điều về thay thế bọn tay sai cũ. Chúng củng cố hội đồng hào mục, lập thêm các điểm canh, bắt đi không cần xét hỏi những người mà chúng tình nghi có liên quan đến cộng sản hoặc hoạt động hăng hái trong phong trào dân chủ 1936-1939. Các hội biên trưởng ở Quảng Trạch, Bố Trạch, Đồng Hới, Lệ Thủy đều bị giải tán hoặc cấm hoạt động.

² Tháng 11/1942, Lê Gia Liêu và một số đảng viên của Chi bộ Mĩ Trung (Lệ Thủy) bị bắt. Tháng 3/1943, các tổ chức Đảng ở Lệ Thủy, Quảng Trạch bị đánh phá, nhiều đảng viên và quần chúng trung kiên bị bắt.

đảng viên có khả năng bị lộ phải tạm lánh sang Lào, Thái Lan, số đảng viên còn lại vẫn bám trụ địa bàn, giữ vững tinh thần, chờ thời cơ đấu tranh. Vì vậy, từ đầu năm 1943 đến đầu năm 1945 phong trào cách mạng trong tỉnh tạm lắng.

Sau khi Nhật đảo chính lật đổ Pháp, lợi dụng tình hình, một số cán bộ, đảng viên, quần chúng trung kiên quê Quảng Bình ở trong các nhà tù đế quốc vượt ngục về tăng cường cán bộ cho các địa phương. Ủy ban thống nhất Trung Kỳ cử Trần Công Ái ra Quảng Bình truyền đạt cụ thể về nội dung hoạt động của Mặt trận Việt Minh, nhờ đó phong trào cách mạng trong tỉnh dần dần được phục hồi. Tháng 6 năm 1945, chi bộ Đảng Cộng sản Đông Dương đầu tiên được thành lập ở thị xã Đồng Hới do Nguyễn Đình Chuyên và Hoàng Văn Diễm làm nòng cốt. Chi bộ chủ trương đẩy mạnh phát triển các đoàn thể cứu quốc trong Mặt trận Việt Minh. Ở Quảng Trạch, Phủ ủy lâm thời họp ở Động Mũi (Quảng Thủy) bàn biện pháp chống Nhật thu thóc, cử cán bộ, thanh niên cài cắm vào tổ chức Thanh niên Phan Anh và chính quyền các làng xã. Sau cuộc họp, Mặt trận Việt Minh phủ Quảng Trạch được thành lập. Tại Đồng Hới, Bố Trạch, Quảng Ninh, Lệ Thủy, các tổ chức cơ sở đảng có nhiều hoạt động chống Nhật thu thóc, chống nhổ lúa trồng đay, tẩy chay các cuộc diễn thuyết của các tổ chức thân Nhật, kêu gọi nhân dân đoàn kết chống Nhật, cứu nước.

Bên cạnh những kết quả đã đạt được, phong trào cách mạng Quảng Bình trong giai đoạn này vẫn còn bộc lộ một số hạn chế, khuyết điểm. Các phủ, huyện, thị tuy có nhiều cố gắng trong việc phục hồi, phát triển phong trào cách mạng nhưng hệ thống tổ chức cơ sở đảng và số lượng đảng viên trong tổ chức còn quá mỏng, chưa tương xứng với phong trào cách mạng đang lên của quần chúng. Trong nội bộ những người cộng sản có những quan điểm không thống nhất, thể hiện trên một số vấn đề cơ bản như thái độ đối với đồng minh Anh - Pháp De Gaulle (Đờ Gôn) - Mĩ, thái độ đối với chính phủ Trần Trọng Kim và phát xít Nhật. Hơn nữa, đến cuối tháng 6 năm 1945, Quảng Bình vẫn chưa có cơ quan lãnh đạo Đảng thống nhất trong toàn tỉnh. Những hạn chế nêu trên xuất phát từ những nguyên nhân sau: thứ nhất, trong một thời gian dài Quảng Bình mất liên lạc với Trung ương Đảng, Xứ ủy Trung Kỳ nên không nắm bắt kịp thời những nghị quyết, chỉ thị quan trọng của cấp trên; thứ hai, các chi bộ đảng chú trọng công tác phát triển quần chúng, nhưng không phân biệt rạch ròi giữa phương thức hoạt động công tác đảng và công tác mặt trận, chỉ lấy danh nghĩa Việt Minh để hoạt động; thứ ba, các chi bộ đảng phạm phải sai lầm đóng cửa đảng, phát triển hẹp hòi, cô độc, bỏ rơi nhiều cá nhân tích cực; thứ tư, các cán bộ, đảng viên sau khi thoát khỏi nhà tù của đế quốc về địa phương đều có liên hệ với nhau hoạt động nhưng không hình thành chi bộ đảng.

Nhận thấy những lệch lạc về tư tưởng và tính đoàn kết thống nhất trong nội bộ những người cộng sản Trung Kỳ, ngày 27 tháng 6 năm 1945 Thường vụ Trung ương Đảng gửi thư kêu gọi: *“Các đồng chí! Cơ hội quyết định vận mệnh ngàn năm của Tổ quốc đang đến, không thể biêt phái chia rẽ! Không thể do dự, hoài nghi... Các đồng chí Trung Kỳ đã đi đầu trong nhiều cuộc vận động quyết liệt thì nhất định cũng không*

thể vắng mặt trong cao trào kháng Nhật cứu nước”³. Trong thư, Thường vụ Trung ương Đảng chỉ rõ: “Nhiệm vụ trước mắt của các đồng chí Trung Kỳ lúc này là phải cải tổ các tổ chức của Đảng từ trên xuống dưới, định rõ tội trạng của bọn A.B⁴ từng nơi; tẩy trừ những phần tử khả nghi, cơ hội, bè phái, không trung thành ra khỏi hàng ngũ Đảng; gấp tiến tới một cuộc toàn xứ đại biểu đại hội hay cán bộ hội nghị, đảng thống nhất đảng bộ bầu ra ban xứ ủy và các ban tỉnh ủy hay liên tỉnh ủy chính thức”⁵.

Đồng thời, Ủy ban thống nhất Trung Kỳ cũng gửi thư kêu gọi những người cộng sản Trung Kỳ mau thống nhất lại để kịp thời lãnh đạo phong trào đấu tranh của nhân dân bắt kịp toàn quốc. Trong thư có đoạn viết: “Tiếng súng cứu quốc quân đang vang động bảy tỉnh Bắc Kỳ... Chúng ta chịu để Đảng bộ Trung Kỳ rời rạc, phong trào cứu quốc Trung Kỳ mong manh thế này sao? Quyết không! Phải đập đổ hết mọi trở lực! ...Hỡi các đồng chí, các Tỉnh bộ cộng sản Trung Kỳ! Mau thống nhất lại. Hãy thành thực xóa hết những xích mích giữa cá nhân! Hãy cương quyết gạt hết những thái độ hoài nghi do dự! Hãy hết sức tẩy trừ những xu hướng biệt phái địa phương!”⁶.

Lời kêu gọi của Thường vụ Trung ương Đảng và Ủy ban thống nhất Trung Kỳ đã tác động mạnh mẽ đối với cán bộ, đảng viên ở Quảng Bình. Nó đã thức tỉnh, làm trỗi dậy và tăng thêm sức chiến đấu của cán bộ, đảng viên Quảng Bình, đẩy lùi lại phía sau mọi thành kiến xích mích, mọi thái độ hoài nghi do dự và xu hướng biệt phái, tập trung vào nhiệm vụ khẩn cấp trước mắt là lãnh đạo nhân dân chuẩn bị khởi nghĩa giành chính quyền. Ngày 2 tháng 7 năm 1945, Hội nghị cán bộ đảng toàn tỉnh được triệu tập tại An Xá (Lê Thủy) quyết định thành lập Ban vận động thống nhất Đảng, chấm dứt tình trạng hoạt động riêng lẻ của các tổ chức cơ sở đảng trong tỉnh. Tiếp đó, ngày 4 tháng 7 năm 1945, tại trại sản xuất An Sinh (Trường Thủy, Lê Thủy), Hội nghị Việt Minh toàn tỉnh được triệu tập. Hội nghị quyết định thống nhất lực lượng Việt Minh trong toàn tỉnh, lấy bí danh là “Việt Minh Cô Tám”, xuất bản tờ báo *Vì nước* làm cơ quan ngôn luận.

Ban vận động thống nhất Đảng và “Việt Minh Cô Tám” ra đời đã phát huy được vai trò lãnh đạo, chủ động, sáng tạo, nhanh chóng tập hợp lực lượng cán bộ và nhân dân, thúc đẩy khẩn trương quá trình chuẩn bị lực lượng tiến tới khởi nghĩa giành chính quyền nhằm bắt kịp với phong trào cách mạng toàn quốc. Sau những hội nghị trên, Ban Chấp hành Việt Minh một số phủ, huyện và các tổng, làng lần lượt ra đời. Các hội Nông dân cứu quốc, Phụ nữ cứu quốc, Phụ lão cứu quốc cũng được hình thành từ thành thị đến nông thôn thu hút đông đảo quần chúng tham gia. Trong các xí nghiệp,

³ Thường vụ Trung ương Đảng (1945), *Thư của Thường vụ Trung ương gửi các đồng chí Trung Kỳ kêu gọi thống nhất lại đánh bại những phần tử phá hoại phân lại Đảng*, Cục Lưu trữ Văn phòng Trung ương Đảng, phòng Hội nghị hợp nhất, ĐVBQ: 188.

⁴ A.B: viết tắt của hai từ Anti - Bolchevik, nghĩa là chống cộng.

⁵ Thường vụ Trung ương Đảng (1945), *Thư của Thường vụ Trung ương gửi các đồng chí Trung Kỳ kêu gọi thống nhất lại đánh bại những phần tử phá hoại phân lại Đảng*, tldđ, ĐVBQ: 188.

⁶ Ủy ban thống nhất Trung Kỳ (1945), *Thư của Ủy ban thống nhất Trung Kỳ kêu gọi các đồng chí cộng sản Trung Kỳ mau thống nhất lại*, Cục lưu trữ Văn phòng Trung ương Đảng, phòng sưu tập tài liệu các Xứ ủy Bắc - Trung - Nam Kỳ (1930 - 1945), ĐVBQ: 47.

nhà máy, đồn điền, hội Công nhân cứu quốc đã công khai hoạt động. Những quần chúng thuộc tầng lớp trên, có tinh thần yêu nước đã được thu hút vào các hội Công chức cứu quốc, Công thương cứu quốc. Một số nhân sĩ, tư sản, giáo dân có tinh thần yêu nước được sung vào Ban quản lý các hội cứu đói. Các cuộc mít tinh, biểu tình được tổ chức khắp nơi thu hút nhiều tầng lớp nhân dân tham gia. Các đội tuyên truyền xung phong đi sâu vào quần chúng giải thích chương trình, điều lệ Việt Minh, bóc trần những luận điệu mỉa dân, nền độc lập giả hiệu của phát xít Nhật và tay sai, kêu gọi các tầng lớp nhân dân đoàn kết, đứng lên chống Nhật cứu nước. Trên đường phố Đồng Hới và một số phủ lỵ, huyện lỵ đã xuất hiện truyền đơn của Việt Minh kêu gọi đồng bào đoàn kết chống phát xít Nhật, giành độc lập tự do. Trước sự phát triển mạnh mẽ của phong trào, tại một số làng thuộc các phủ, huyện, thị, bọn hương lý run sợ, không dám hoạt động hoặc bỏ trốn khiến chính quyền của địch bị tê liệt, nhân dân tiến lên làm chủ thôn xóm. Trong khi đó, Tỉnh trưởng Nguyễn Thơ chủ động liên lạc với Việt Minh để thanh minh về thái độ chính trị của mình. Sau cuộc tiếp xúc với đại diện Tỉnh bộ Việt Minh, để được bảo toàn tính mạng, Nguyễn Thơ đồng ý nộp 100 khẩu súng, một số đạn và một trung đội lính bảo an được trang bị đầy đủ vũ khí cho cách mạng.

Lực lượng tự vệ được thành lập ở thị xã Đồng Hới và các phủ, huyện để làm nòng cốt cho quần chúng nhân dân khởi nghĩa giành chính quyền. Trung Thuần (Quảng Trạch) được xây dựng thành chiến khu, Võ Xá (Quảng Ninh) được xây dựng thành khu căn cứ. Thị xã Đồng Hới xây dựng khu căn cứ Bàu Ràng và tổ chức cho lực lượng tự vệ ra sân bay đào bới vũ khí của quân Pháp cất giấu khi Nhật đảo chính, lấy được 32 khẩu súng mousqueton (mút-cơ-tông). Tại Võ Xá, Tỉnh bộ Việt Minh mở một số lớp huấn luyện cán bộ cho các phủ, huyện; thành lập đội nghĩa binh của tỉnh và thường xuyên luyện tập, một số tự vệ các phủ, huyện, thị cũng được gửi về Võ Xá dự các lớp huấn luyện. Tại chiến khu Trung Thuần, đội tự vệ gồm 40 chiến sĩ tích cực tập luyện quân sự, sẵn sàng xung kích hỗ trợ quần chúng nhân dân nổi dậy giành chính quyền.

Có thể khẳng định, đến đầu tháng 8 năm 1945 công cuộc chuẩn bị cho khởi nghĩa giành chính quyền ở Quảng Bình đã tương đối đầy đủ, chỉ chờ thời cơ chín muồi là cuộc khởi nghĩa có thể nổ ra.

Từ cuối tháng 4, đầu tháng 5 năm 1945, lịch sử chứng kiến sự diệt vong của chủ nghĩa phát xít, sự thắng lợi của các lực lượng đồng minh chống phát xít. Ngày 8 tháng 8 năm 1945, sau khi chiến thắng hoàn toàn quân Đức, Hồng quân Liên Xô bắt đầu tiến công quân Nhật. Trong vòng một tuần lễ, quân đội Xô Viết đã đánh tan một triệu quân Nhật tại Mãn Châu (Trung Quốc). Ngày 15 tháng 8 năm 1945, trên sóng Đài phát thanh quốc gia, Nhật Hoàng chính thức tuyên bố đầu hàng các nước Đồng minh không điều kiện. Sự kiện này khiến quân đội Nhật và tay sai của chúng ở Quảng Bình hoang mang, rệu rã. Sau khi nhận được tin Nhật đầu hàng Đồng minh do cơ sở Việt Minh thị xã Đồng Hới cung cấp, tại khu căn cứ Võ Xá, Tỉnh bộ Việt Minh tổ chức hội nghị ngay trong ngày 15 năm 8 tháng 1945. Hội nghị nhận định thời cơ khởi nghĩa giành

chính quyền đã đến nhưng các đại biểu tham dự hội nghị chưa thống nhất được những vấn đề về hình thái khởi nghĩa, phương thức giành chính quyền, thái độ đối với quân đội Nhật đóng ở Đồng Hới và một số phủ, huyện. Để tranh thủ thời cơ, Tỉnh bộ Việt Minh chủ trương phân công cán bộ xuống các phủ, huyện, thị và cơ sở xúc tiến việc chuẩn bị mọi điều kiện để khởi nghĩa giành chính quyền, đồng thời cử Trần Đình Giáp ra xin ý kiến của Trung ương Đảng và Ủy ban thống nhất Trung Kỳ. Trên đường ra Bắc, đến Hà Tĩnh, Trần Đình Giáp gặp Tố Hữu, đặc phái viên của Trung ương Đảng vào chỉ đạo khởi nghĩa ở các tỉnh Quảng Bình, Quảng Trị và Thừa Thiên.

Ngày 17 tháng 8 năm 1945, Quảng Bình nhận được lệnh khởi nghĩa của Trung ương Đảng do Tố Hữu vào truyền đạt. Ngay sau khi nhận lệnh khởi nghĩa, Tỉnh bộ Việt Minh tổ chức hội nghị tại thị xã Đồng Hới và quyết định:

“- Lấy ngày 23 tháng 8 năm 1945 làm ngày khởi nghĩa chung cho toàn tỉnh.

- Khởi nghĩa giành chính quyền ở tỉnh lỵ Đồng Hới và các phủ, huyện trong cùng một ngày, cùng một lúc, sau đó giải quyết hệ thống chính quyền tổng, xã.

- Huy động các tầng lớp nhân dân có lực lượng vũ trang và các đội tuyên truyền xung phong làm nòng cốt cho lực lượng khởi nghĩa, khi đi khởi nghĩa quần chúng mang theo băng, cờ và các loại vũ khí tự tạo.

- Đối với giặc Nhật, Mặt trận Việt Minh gửi tới hậu thư buộc chúng không được can thiệp vào công việc của Việt Minh, đồng thời bố trí lực lượng vũ trang theo dõi chặt chẽ, nếu chúng có hành động chống phá, cản trở thì kịp thời trừng trị.

- Đối với nguy quyền cấp tỉnh, phủ, huyện, Mặt trận Việt Minh cử người đến yêu cầu chúng phải giao lại chính quyền cho Mặt trận Việt Minh. Tên nào ngoan cố chống lại thì sẽ bắt giam”⁷.

Sau hội nghị Tỉnh bộ Việt Minh, không khí chuẩn bị khởi nghĩa dấy lên như sóng dậy từ thành thị đến nông thôn. Truyền đơn, biểu ngữ, khẩu hiệu cách mạng xuất hiện khắp nơi. Mít tinh, biểu tình, tuần hành thị uy được tổ chức rộng rãi, lời cuốn hàng vạn người tham gia. Làng quê, ngõ xóm rộn ràng tiếng tù và, tiếng chuông trống, tạo nên không khí cách mạng sôi sục trong các tầng lớp nhân dân Quảng Bình.

Ngay sau khi nhận được lệnh khởi nghĩa của Ủy ban khởi nghĩa tỉnh, cuộc khởi nghĩa giành chính quyền đã diễn ra sôi nổi và đều khắp ở các phủ, huyện, thị. Tại Đồng Hới, đêm 22 rạng sáng ngày 23 tháng 8 năm 1945, lực lượng tự vệ Võ Xá, Trung Thuần và công nhân xe lửa, cùng với quần chúng nhân dân tiến vào trung tâm thị xã. Được quần chúng trong phố hưởng ứng và lực lượng Việt Minh trong các công sở tiếp ứng, đội tự vệ chiếm giữ nhanh chóng nhà bưu điện, kho bạc, đường giao thông, cầu thị xã. Đội tự vệ của công nhân có lính bảo an làm nội ứng bao vây đồn Bảo an binh. Sau đó, quần chúng kéo đến bao vây dinh tỉnh trưởng. Tỉnh trưởng

⁷ Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Quảng Bình (1995), *Lịch sử Đảng bộ Quảng Bình, Tập 1, (1930-1954)* (Sơ thảo), in tại Xí nghiệp in Quảng Bình, Đồng Hới, tr.118.

Nguyễn Thơ cùng một số quan lại của chính quyền tay sai đầu hàng và bị bắt giữ. Đối với quân đội Nhật, Tỉnh bộ Việt Minh gửi thư nói rõ chính sách của Việt Minh nên án binh bất động, không có hành động kháng cự. Trong một thời gian rất ngắn, toàn thị xã và dinh thự của tỉnh trưởng Quảng Bình lọt vào tay quân cách mạng. Ngay sau khi chiếm xong thị xã, quần chúng nhân dân tiến về tập trung trước dinh tỉnh trưởng để tham dự cuộc mít tinh chào mừng chính quyền cách mạng tỉnh. Chủ tịch Trần Văn Sớ thay mặt Ủy ban nhân dân cách mạng lâm thời tỉnh tuyên bố *“bãi bỏ toàn bộ hệ thống chính quyền đế quốc, phong kiến từ tỉnh đến xóm thôn, thiết lập chính quyền mới. Các thứ thuế cũ đều bãi bỏ. Tù nhân ở trại giam được phóng thích. Các công sở của tỉnh vẫn tiếp tục làm việc bình thường”*⁸.

Cũng trong đêm 22 rạng sáng ngày 23 tháng 8 năm 1945, cuộc khởi nghĩa giành chính quyền nổ ra và thắng lợi ở các phủ lý, huyện lý Quảng Ninh, Bồ Trạch, Lệ Thủy, Quảng Trạch, Tuyên Hóa. Đa số Ủy ban Khởi nghĩa các phủ, huyện lập tức chuyển thành Ủy ban Nhân dân cách mạng lâm thời ra mắt nhân dân ngay sau khi chiếm xong phủ lý, huyện lý. Riêng huyện Tuyên Hóa, ngày 25 tháng 8 năm 1945, tỉnh cử cán bộ lên cùng với Mặt trận Việt Minh huyện tổ chức mít tinh tuyên bố giải tán nguy quyền cấp huyện, thành lập chính quyền cách mạng.

Sau khi giành chính quyền ở tỉnh, phủ và các huyện, Ủy ban Nhân dân cách mạng lâm thời chủ trương giải quyết hệ thống chính quyền cơ sở (tổng, xã, làng). Đến ngày 25 tháng 8 năm 1945, chính quyền cách mạng từ tỉnh đến huyện, tổng, xã được thiết lập. Có thể khẳng định, *“cuộc khởi nghĩa giành chính quyền ở Quảng Bình diễn ra nhanh gọn, không đổ máu và giành thắng lợi triệt để”*⁹.

2. Đặc điểm Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Quảng Bình

Từ thực tiễn công cuộc chuẩn bị và khởi nghĩa giành chính quyền thắng lợi trong Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Quảng Bình, chúng tôi xin rút ra một số đặc điểm cơ bản sau đây:

2.1. Về quá trình chuẩn bị

2.1.1. Một điểm chung trên phạm vi toàn quốc về quá trình chuẩn bị lực lượng tiến tới khởi nghĩa giành chính quyền được tính từ khi chiến tranh thế giới thứ hai bùng nổ, Đảng Cộng sản Đông Dương chuyển hướng chỉ đạo chiến lược qua Hội nghị Trung ương tháng 11 năm 1939 cho đến năm 1945. Tỉnh Quảng Bình cũng không chậm bước trong quá trình chuẩn bị những điều kiện cho cuộc khởi nghĩa giành chính quyền thắng lợi ngay khi tình hình thế giới và trong nước có những chuyển biến mới.

Trong hoàn cảnh mất liên lạc với Trung ương Đảng và Xứ ủy Trung Kỳ, không nhận được các nghị quyết quan trọng của cấp trên, thực dân Pháp lại theo dõi, khủng

⁸ Tổ Lịch sử Cách mạng tháng Tám - Viện Sử học (1960), *Cách mạng tháng Tám - Tổng khởi nghĩa ở Hà Nội và các địa phương*, Quyển 2, Nxb Sử học, Hà Nội, tr.38.

⁹ Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Quảng Bình (1995), *Lịch sử Đảng bộ Quảng Bình, Tập 1, (1930-1954)* (Sơ thảo), tldd, tr.129.

bổ gắt gao nhưng các tổ chức cơ sở đảng ở Quảng Bình luôn bám sát thực tiễn, đề ra chủ trương thích hợp, luồn lách qua mạng lưới mật thám, chỉ điểm của kẻ thù để giữ vững được phong trào. Đây là nét đặc thù phù hợp với tình hình thực tế địa phương, thể hiện sự sáng tạo của các tổ chức cơ sở đảng và cán bộ, đảng viên trong tỉnh. Sau khi tiếp thu được tinh thần Nghị quyết Hội nghị Trung ương Đảng lần thứ 8, một phong trào đấu tranh mới đã trở dậy, kết hợp với quá trình đấu tranh là công cuộc chuẩn bị được đẩy mạnh để đẩy thời cơ cách mạng đi đến chín muồi. Sau ngày Nhật đảo chính lật đổ Pháp, đặc biệt khi Ban vận động thống nhất Đảng và Tỉnh bộ Việt Minh ra đời đầu tháng 7 năm 1945 công cuộc chuẩn bị tiến tới khởi nghĩa giành chính quyền ở Quảng Bình diễn ra hết sức khẩn trương, gấp rút. Mặc dù phải đối mặt với nhiều khó khăn thách thức nhưng kết quả của công cuộc chuẩn bị ở Quảng Bình là tương đối toàn diện và chu đáo. Thông qua quá trình đó, chúng ta cũng thấy được sự nỗ lực cách mạng phi thường của nhân dân Quảng Bình trong thời gian khẩn trương chuẩn bị lực lượng để bắt kịp, hòa chung với phong trào của toàn quốc.

2.1.2. Nói đến quá trình chuẩn bị lực lượng tiến tới khởi nghĩa giành chính quyền ở Quảng Bình, chúng ta không thể không đề cập đến vai trò lãnh đạo của tổ chức Đảng. Đảng với vai trò là người tổ chức và lãnh đạo, do đó, tổ chức Đảng mạnh hay yếu đều ảnh hưởng trực tiếp đến thành công hay thất bại của phong trào cách mạng. Đối phương phá hoại phong trào cách mạng, trước hết chúng nhằm phá hoại tổ chức Đảng. Cho nên trong đấu tranh cách mạng, vấn đề bảo vệ tổ chức Đảng là nhiệm vụ rất quan trọng, có ý nghĩa sống còn, nhất là đối với Quảng Bình, vùng đất tiếp giáp với Hà Tĩnh - trung tâm của phong trào cách mạng 1930-1931 và gần Thừa Thiên - trung tâm chính trị của xứ Trung Kỳ. Thực tế phong trào cách mạng ở Quảng Bình giai đoạn 1939-1945 càng chứng minh điều đó. Từ khi chiến tranh thế giới thứ hai nổ ra, thực dân Pháp khủng bố dữ dội phong trào cách mạng ở Quảng Bình. Chúng đã dùng mọi thủ đoạn nham hiểm và thâm độc để phá hoại cơ sở đảng và phong trào cách mạng Quảng Bình. Trong thời gian này, các cán bộ, đảng viên, quần chúng trung kiên Quảng Bình đã phải chiến đấu vô cùng khó khăn và gian nan để bảo vệ, xây dựng tổ chức cơ sở đảng. Mặc dù đã có nhiều cố gắng trong việc bảo vệ, duy trì, đấu tranh phục hồi cơ sở đảng, nhưng các chi bộ đảng ở Quảng Bình vẫn không tránh khỏi bị địch liên tiếp phá vỡ trong những năm 1942-1943 và bị gián đoạn hoạt động từ năm 1943 đến đầu năm 1945. Sở dĩ có tình trạng đó, ngoài sự khủng bố tàn khốc của đế quốc, trong quá trình xây dựng Đảng, chúng ta cũng đã phạm phải những thiếu sót trong việc chấp hành đường lối, nguyên tắc kỉ luật của Đảng. Đúng như Ủy ban thống nhất Trung Kỳ phân tích: *“Phải nói rằng chính trị phá cách mạng của giặc có hiệu quả, phần lớn không phải vì chúng tài giỏi mà chính chúng ta quá cầu thả, vụng về”*¹⁰. Bên cạnh đó, trong một thời gian dài các tổ chức cơ sở đảng hoạt động riêng lẻ, không có cơ quan lãnh đạo Đảng thống nhất khiến lực lượng cách mạng phân tán, tạo điều kiện cho thực

¹⁰ Ủy ban thống nhất Trung Kỳ (1945), *Thư của Ủy ban thống nhất Trung Kỳ kêu gọi các đồng chí cộng sản Trung Kỳ mau thống nhất lại*, tldđ, ĐVBQ: 47.

dân Pháp đàn áp phong trào. Vì vậy, để cho cơ sở đảng bị phá vỡ liên tục từ năm 1942 đến năm 1943, gián đoạn hoạt động từ năm 1943 đến đầu năm 1945 và trong một thời gian dài không thành lập được cơ quan lãnh đạo Đảng thống nhất trong toàn tỉnh là một thực tế lịch sử chua xót dù không muốn chúng ta vẫn phải thừa nhận. Mặc dù vậy, trong quá trình chuẩn bị lực lượng cũng như trong cuộc khởi nghĩa giành chính quyền, mọi chủ trương, đường lối của Trung ương Đảng, trực tiếp hay gián tiếp đều được truyền đạt, soi sáng trên toàn quốc, trong đó có Quảng Bình.

2.1.3. Trong công cuộc xây dựng lực lượng cách mạng, các tổ chức cơ sở đảng kết hợp đúng đắn giữa xây dựng lực lượng chính trị và lực lượng vũ trang. Tổ chức cơ sở đảng các phủ, huyện đều lấy xây dựng lực lượng chính trị làm cơ sở để từ đó xây dựng lực lượng vũ trang, xem chính trị trọng hơn quân sự.

Trong vấn đề xây dựng lực lượng chính trị, các tổ chức cơ sở đảng biết khai thác sức mạnh tiềm tàng trong nhân dân. Ngay sau ngày Nhật đảo chính lật đổ Pháp, các tổ chức cơ sở đảng biết nhân lúc tù chính trị được thả để tập hợp lực lượng cán bộ, đảng viên, quần chúng trung kiên mới ra tù tăng cường đội ngũ cán bộ lãnh đạo và cốt cán của phong trào, thống nhất các tổ chức cơ sở đảng trong toàn tỉnh làm tăng thêm sức mạnh của tổ chức Đảng. Trong công tác vận động quần chúng, ngoài hai giai cấp cơ bản là công nhân và nông dân, các tổ chức cơ sở đảng và Ban vận động thống nhất Đảng bộ tỉnh còn vận động được nhiều tầng lớp khác như tiểu thương, tiểu chủ, công chức, tư sản, một bộ phận quan lại phong kiến, binh lính, tín đồ tôn giáo và những phần tử trong các tổ chức thân Nhật một khi họ nhận ra sai lầm muốn quay về với con đường chính nghĩa của dân tộc. Đây là nguồn bổ sung quan trọng cho lực lượng cách mạng của tỉnh, đẩy địch vào thế bị động, lúng túng, tạo điều kiện cho phong trào cách mạng phát triển và nhân đó nắm lấy thuận lợi khi có một bộ phận ngay trong hàng ngũ địch ủng hộ cách mạng để nhanh chóng đánh đổ chính quyền địch, giành chính quyền về tay nhân dân.

Cũng trong vấn đề xây dựng lực lượng chính trị, các tổ chức cơ sở đảng quán triệt tư tưởng của Trung ương Đảng về phương pháp tuyên truyền, phát động đi từ thấp đến cao, qua từng giai đoạn đưa khẩu hiệu cao dần để dẫn dắt quần chúng đấu tranh, từ khẩu hiệu kinh tế chống Nhật bắt sâu, thu mua thóc, chống nhổ lúa trồng đay tiến lên các khẩu hiệu mang nội dung chính trị chống chính phủ Trần Trọng Kim, chống phát xít Nhật, lập chính quyền cách mạng, kết hợp khẩu hiệu dân tộc với khẩu hiệu dân chủ dân sinh hàng ngày, từ hình thức đấu tranh lãn thuế, hoãn thuế tiến lên biểu tình thị uy làm chủ thôn xóm, tịch thu kho lúa công... Các tổ chức cơ sở đảng và Ban vận động thống nhất Đảng cũng biết tùy từng giai đoạn, từng đối tượng lựa chọn hình thức tổ chức thích hợp, vừa tổ chức quần chúng vào những hội cứu quốc theo từng giới, từng ngành, vừa đưa quần chúng ra tập dượt trong các cuộc đấu tranh để tiến dần lên khởi nghĩa giành chính quyền. Vì vậy, khi Ban vận động thống nhất Đảng và các tổ chức cơ sở đảng phát động khởi nghĩa, quần chúng nhất tề hành động.

Trên cơ sở nhận thức sâu sắc tư tưởng bạo lực cách mạng của chủ nghĩa Mác - Lênin và quán triệt đường lối vũ trang cách mạng của Đảng là “*cuộc cách mạng Đông Dương phải kết liễu bằng một cuộc khởi nghĩa vũ trang*”¹¹, các tổ chức cơ sở đảng và Ban vận động thống nhất Đảng đã chú trọng xây dựng lực lượng vũ trang và căn cứ địa cách mạng. Tuy nhiên, do đặc thù của phong trào cách mạng Quảng Bình từ trước luôn nặng về đấu tranh chính trị nên vấn đề xây dựng lực lượng vũ trang là việc làm hết sức mới mẻ. Mặc dù vậy, do có phương thức xây dựng lực lượng vũ trang đúng đắn, không xây dựng lực lượng vũ trang chính quy tập trung ngay từ đầu, chỉ tập trung vào việc xây dựng lực lượng vũ trang tuyên truyền, coi trọng con người “người trước súng sau”, dùng lực lượng vũ trang ban đầu đi phát động quần chúng rồi từ phong trào quần chúng quay lại phát triển lực lượng vũ trang nên chỉ sau một thời gian ngắn cả phong trào chính trị của quần chúng và lực lượng vũ trang đều có bước phát triển mạnh mẽ. Ở thị xã Đồng Hới và các phủ, huyện trong tỉnh đều thành lập tiểu đội, trung đội tự vệ làm nòng cốt cho phong trào đấu tranh của quần chúng nhân dân. Lực lượng vũ trang của tỉnh có đội nghĩa binh Võ Xá được trang bị vũ khí tương đối hiện đại. Đặc biệt, ngay từ đầu công tác chính trị được Ban vận động thống nhất Đảng coi trọng, đặt lực lượng vũ trang dưới sự lãnh đạo trực tiếp của tổ chức Đảng đã tăng thêm chất lượng chính trị trong lực lượng vũ trang, đưa lực lượng vũ trang phát triển đúng hướng.

Mặc dù các căn cứ địa trong tỉnh chưa phát huy được vai trò trong quá trình chuẩn bị như ở các tỉnh trung du miền núi Bắc Bộ nhưng trong một thời gian hết sức ngắn, bước đầu đã xây dựng được một số căn cứ địa ở những mức độ khác nhau. Khu căn cứ Võ Xá có tác dụng làm địa bàn đứng chân của Ban vận động thống nhất Đảng, Tỉnh bộ Việt Minh, cơ quan ấn loát, xưởng rèn vũ khí, tổ chức các cuộc mít tinh và một số lớp huấn luyện cán bộ, lực lượng tự vệ cho các phủ, huyện. Khu căn cứ Võ Xá cũng là trụ sở của Ủy ban khởi nghĩa tỉnh, là xuất phát điểm của các chi thị, mệnh lệnh lịch sử quyết định thắng lợi trong cuộc khởi nghĩa giành chính quyền ở Quảng Bình. Ngoài khu căn cứ Võ Xá còn có các chiến khu, căn cứ địa nhỏ hơn như Trung Thuần (Quảng Trạch), Bàu Rền (Đồng Hới).

2.2. Về hình thái khởi nghĩa

Biểu hiện chung nhất, mang tính bản chất về hình thái khởi nghĩa của Tổng khởi nghĩa tháng Tám năm 1945 là “*vừa nổi dậy đồng loạt ở cả nông thôn và thành thị, vừa tác động dây chuyền giữa các vùng miền với nhau, tạo nên một chiến thắng vĩ đại, nhanh gọn, kịp thời và gần như đồng thời trên khắp nước ta*”¹².

Cuộc khởi nghĩa giành chính quyền ở Quảng Bình diễn ra trong hình thái tỉnh lỵ, phủ lỵ, huyện lỵ mở đầu và kết thúc ở cơ sở (tổng, xã, làng). Thắng lợi của cuộc khởi

¹¹ Đảng Cộng sản Việt Nam (2000), *Văn kiện Đảng Toàn tập 1940-1945*, Tập 7, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, tr.129.

¹² Viện Lịch sử Đảng (1995), *Lịch sử Cách mạng tháng Tám 1945*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, tr.228.

nghĩa giành chính quyền ở tỉnh lỵ, phủ lỵ, huyện lỵ đã đập tan đầu não hệ thống chính quyền địch ở Quảng Bình, làm cho cán cân lực lượng hoàn toàn nghiêng hẳn về cách mạng, tạo điều kiện thuận lợi cho cơ sở giành chính quyền thắng lợi, nhất là ở những nơi lực lượng cách mạng còn yếu. Tuy nhiên, trong thực tế, cuộc khởi nghĩa giành chính quyền tại các phủ, huyện, thị của tỉnh Quảng Bình không phải diễn ra tuân tụt theo chủ trương của Tỉnh bộ Việt Minh là “*giành chính quyền ở tỉnh lỵ Đồng Hới và các phủ, huyện trong cùng một ngày, cùng một lúc, sau đó giải quyết hệ thống chính quyền tổng, xã*”¹³, mà diễn ra dưới hình thái hết sức linh hoạt. Các phủ, huyện Quảng Ninh, Bố Trạch khởi nghĩa giành chính quyền thắng lợi trước thị xã Đồng Hới. Tại Võ Xá, Thù Thừ, An Xá (Quảng Ninh), Hoàn Lão (Bố Trạch), Trung Thuần, Lũ Phong, Thạch Bàn (Quảng Trạch)... chính quyền cách mạng gọi là “Ủy ban dân tộc giải phóng” được thành lập để điều hành công việc trong địa phương trước khi khởi nghĩa giành chính quyền nổ ra và thắng lợi ở các phủ lỵ, huyện lỵ. Ở Cảnh Dương (Quảng Trạch), do bắt được nguồn tin từ Kỳ Anh (Hà Tĩnh) truyền vào nên ngày 22 tháng 8 năm 1945, ông Ngô Hoàng đã tập hợp quần chúng, có sự tham gia của các đoàn thể cứu quốc kéo đến đình làng tịch thu triện đồng, sổ sách, giấy tờ của lý trưởng. Nhìn chung, khởi nghĩa giành chính quyền ở tổng, xã, làng, về cơ bản được tiến hành một cách nhanh gọn, diễn ra sau, đồng thời hoặc trước khi khởi nghĩa thắng lợi ở các phủ lỵ, huyện lỵ.

Đây là những nét riêng, đặc thù trong hình thái khởi nghĩa giành chính quyền ở tỉnh Quảng Bình.

Trong lúc đó, cùng ngày với cuộc khởi nghĩa ở Quảng Bình, tại tỉnh Quảng Trị, cuộc khởi nghĩa diễn ra trong hình thái kết hợp chặt chẽ đồng thời giữa khởi nghĩa giành chính quyền ở nông thôn và thành thị trong một ngày (Triệu Phong, Hải Lăng, Gio Linh, Vĩnh Linh, thị xã Quảng Trị) và kết thúc ở một số huyện còn lại ở đồng bằng và miền núi (Cam Lộ, Hướng Hóa).

Tại Hà Tĩnh, cuộc khởi nghĩa giành chính quyền lại diễn ra trong hình thái nông thôn mở đầu (Can Lộc, Thạch Hà, Cẩm Xuyên); thành thị, nông thôn đồng thời tiến hành (thị xã Hà Tĩnh, Kỳ Anh, Đức Thọ); nông thôn, miền núi đồng thời tiến hành (Nghị Xuân, Hương Sơn); và cuối cùng kết thúc ở miền núi (Hương Khê).

Hình thái khởi nghĩa giành chính quyền ở các tỉnh linh hoạt, đa dạng là xuất phát từ đặc điểm tình hình mỗi tỉnh cũng như quy luật phát triển không đều của cách mạng.

2.3. Về phương thức giành chính quyền

Tổng kết 40 năm hoạt động của Đảng Lao động Việt Nam, Bí thư thứ nhất Lê Duẩn khẳng định: “*Xưa nay không có và sẽ không bao giờ có một công thức duy nhất về cách tiến hành cách mạng thích hợp với mọi hoàn cảnh, mọi thời gian. Một phương thức nào đó thích hợp với nước này, lại có thể không dùng được ở nước khác; đúng*

¹³ Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Quảng Bình (1995), *Lịch sử Đảng bộ Quảng Bình, Tập 1, (1930-1954)* (Sơ thảo), tldd, tr.118.

trong thời kì này, hoàn cảnh này, song sẽ là sai nếu đem áp dụng máy móc vào thời kì khác, hoàn cảnh khác. Tất cả vấn đề này là tùy thuộc ở những điều kiện lịch sử cụ thể”¹⁴. Khác với Cách mạng tháng Mười Nga và Cách mạng Trung Quốc, Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam tuy vẫn dùng bạo lực cách mạng để khởi nghĩa nhưng sự biểu hiện về phương thức lại có những nét riêng.

Xét trên phạm vi cả nước, phương thức khởi nghĩa ở nơi này nơi khác tuy có sự khác nhau về mức độ quan trọng của vai trò tấn công vũ trang hay tấn công chính trị nhưng phổ biến nhất vẫn là sự “*kết hợp chặt chẽ giữa lực lượng chính trị và lực lượng vũ trang, trong đó lực lượng chính trị đóng vai trò quyết định, lực lượng vũ trang đóng vai trò xung kích hỗ trợ*”¹⁵.

Trong khởi nghĩa giành chính quyền ở thị xã Đồng Hới và các phủ lỵ, huyện lỵ, bạo lực cách mạng của quần chúng nhân dân được biểu hiện dưới hình thức biểu tình chính trị là chủ yếu và quyết định thắng lợi. Lực lượng tự vệ vũ trang đóng vai trò quan trọng trong việc hỗ trợ tinh thần đấu tranh của nhân dân, thị uy và làm áp lực mạnh mẽ cho Ủy ban khởi nghĩa tiến hành thuyết phục và bắt buộc chính quyền tay sai trao lại chính quyền cho nhân dân. Tỉnh bộ Việt Minh và Ủy ban khởi nghĩa các phủ, huyện, thị đã vận dụng hết sức sáng tạo, linh hoạt tất cả các điều kiện thuận lợi về kinh tế, chính trị, quân sự, thời tiết để tiến hành khởi nghĩa giành chính quyền nhanh nhất. Ở thị xã Đồng Hới, Tỉnh bộ Việt Minh gửi thư cho viên chỉ huy quân đội Nhật “*yêu cầu binh lính Nhật nằm im tại chỗ, không can thiệp vào công việc nội bộ của người Việt Nam, sẽ được bảo toàn tính mạng*”¹⁶. Tại một số phủ, huyện, Ủy ban khởi nghĩa đã dùng đồ, phà chuyên chở tự vệ và quần chúng nhân dân về phủ, huyện lỵ tiến hành khởi nghĩa. Phương thức đặc biệt này diễn ra ở các phủ, huyện Quảng Ninh, Lệ Thủy, Tuyên Hóa. Trong quá trình khởi nghĩa, các địa phương trong tỉnh đã có sự hỗ trợ, giúp đỡ hoặc gián tiếp, hoặc trực tiếp để tiến hành khởi nghĩa giành chính quyền. Hàng trăm quần chúng nhân dân của phủ Quảng Ninh đã tham gia cuộc khởi nghĩa giành chính quyền ở thị xã Đồng Hới. Sau khi chính quyền về tay nhân dân, Ủy ban khởi nghĩa huyện Bố Trạch cử một đội tự vệ hành quân thần tốc vào tăng cường cho lực lượng cách mạng Đồng Hới. Quần chúng nhân dân các làng Thanh Thủy, Xuân Mai, Kinh Châu, Lâm Lang thuộc huyện Quảng Trạch lên trợ lực với nhân dân Tuyên Hóa khởi nghĩa giành chính quyền cùng một ngày với các phủ, huyện trong tỉnh.

Khởi nghĩa giành chính quyền ở tổng, xã, làng chủ yếu dưới hình thức Mặt trận Việt Minh tập hợp quần chúng, tổ chức mít tinh, chánh phó tổng, hương lý mang triện đồng, sổ sách ra nộp, nhận tội trước nhân dân rồi tuyên bố thành lập Ủy ban nhân dân cách mạng lâm thời.

¹⁴ Lê Duẩn (1976), *Dưới lá cờ vẻ vang của Đảng, vì độc lập tự do, vì chủ nghĩa xã hội, tiến lên giành những thắng lợi mới*, Nxb Sự thật, Hà Nội, tr.34.

¹⁵ Viện Lịch sử Đảng (1995), *Lịch sử Cách mạng tháng Tám 1945*, t1đd, tr.229.

¹⁶ Ban Chấp hành Đảng bộ thị xã Đồng Hới (1997), *Lịch sử Đảng bộ Đồng Hới 1930-1975*, tái bản lần thứ nhất, in tại Xí nghiệp in Quảng Bình, Đồng Hới, tr.71.

Phương thức khởi nghĩa giành chính quyền ở Quảng Bình có tính linh hoạt, phong phú là vì trong quá trình chuẩn bị cho khởi nghĩa, các tổ chức cơ sở đảng, Ban vận động thống nhất Đảng, Mặt trận Việt Minh quán triệt quan điểm bạo lực cách mạng, xây dựng lực lượng cách mạng bao gồm lực lượng chính trị và lực lượng vũ trang, trong khi tiến hành khởi nghĩa biết cân nhắc tùy tình hình từng nơi từng lúc để sử dụng hình thức thích hợp nhằm giành thắng lợi một cách tốt nhất.

Từ những phân tích trên đây, có thể thấy Quảng Bình vừa có những nét chung vừa có những nét riêng trong cuộc Cách mạng tháng Tám năm 1945 của cả dân tộc. Chính những nét riêng của Quảng Bình và các tỉnh thành khác là những gam màu khác nhau tạo nên bức tranh toàn cảnh đa dạng, phong phú và diệu kỳ về Cách mạng tháng Tám của dân tộc. Thắng lợi của Cách mạng tháng Tám năm 1945 là bước tạo đà hết sức quan trọng để nhân dân Quảng Bình bước vào thời kỳ đấu tranh củng cố và bảo vệ chính quyền dân chủ nhân dân.